

KẾ HOẠCH

**Tuyên truyền Kế hoạch số 98-KH/TU ngày 19/6/2026 của Ban Thường vụ
Thành ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023
của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ
phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới**

Thực hiện Kế hoạch số 98-KH/TU ngày 19/6/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng về triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị; Công văn số 715-CV/ĐU ngày tháng 8 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Xuân Phú về việc đẩy mạnh tuyên truyền Kế hoạch số 98-KH/TU ngày 19/6/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân xã Xuân Phú ban hành Kế hoạch tuyên truyền Kế hoạch số 98-KH/TU ngày 19/6/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, quán triệt sâu rộng những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 36-NQ/TW, Kế hoạch số 98-KH/TU và các văn bản của Trung ương, thành phố về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong tình hình mới.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công nghệ sinh học đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, chăm sóc sức khỏe và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

- Gắn công tác tuyên truyền về công nghệ sinh học với tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; góp phần hình thành nhận thức tích cực về ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất và đời sống.

2. Yêu cầu

- Công tác tuyên truyền phải được thực hiện thường xuyên, thiết thực, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng; nội dung tuyên truyền bảo đảm chính xác, thống nhất với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và định hướng của thành phố.

- Tập trung tuyên truyền những nội dung thiết thực, có khả năng áp dụng trong sản xuất và đời sống; hạn chế tuyên truyền chung chung, hàn lâm, khó tiếp cận đối với người dân.

- Kết hợp linh hoạt giữa tuyên truyền trực tiếp và tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, Trang Thông tin điện tử xã và các nền tảng mạng xã hội.

- Kịp thời phát hiện, tuyên truyền, biểu dương các mô hình hay, cách làm sáng tạo, điển hình tiên tiến trong ứng dụng khoa học, công nghệ, công nghệ sinh học vào sản xuất, đời sống và bảo vệ môi trường.

- Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời cung cấp thông tin chính thống, định hướng nhận thức và phản ánh những khó khăn, vướng mắc, hạn chế, bất cập phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền các quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước

Những nội dung cần tập trung tuyên truyền cụ thể:

- Những nội dung cơ bản của Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới.

- Quan điểm xác định phát triển công nghệ sinh học là xu thế của thế giới, là động lực quan trọng để đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh và nâng cao đời sống Nhân dân.

- Quan điểm phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phải khai thác, phát huy tiềm năng, lợi thế của từng vùng, từng địa phương; tập trung vào những lĩnh vực có lợi thế và khả năng tạo ra giá trị gia tăng.

- Chủ trương phát triển công nghiệp sinh học thành ngành kinh tế - kỹ thuật quan trọng; lấy doanh nghiệp làm chủ thể, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển sản phẩm công nghệ sinh học.

- Tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW và mối liên hệ giữa phát triển công nghệ sinh học với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Tuyên truyền Kế hoạch số 98-KH/TU ngày 19/6/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy

Những nội dung cần tập trung tuyên truyền cụ thể:

- Mục tiêu tổng quát của Kế hoạch số 98-KH/TU, trong đó chú trọng phát triển nguồn nhân lực, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo nền tảng để công nghệ sinh học trở thành lĩnh vực quan trọng trong tiến trình phát triển của thành phố.

- Mục tiêu đến năm 2030 về ứng dụng công nghệ sinh học rộng rãi, hiệu quả vào sản xuất và đời sống; phát triển thành phố theo hướng sinh thái, xanh, bền vững.

- Tầm nhìn đến năm 2045 về xây dựng Đà Nẵng trở thành thành phố sinh thái, thông minh, đáng sống, phát triển theo hướng kinh tế xanh, kinh tế cac-bon thấp.

- Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Kế hoạch số 98-KH/TU về tuyên truyền, hoàn thiện cơ chế, chính sách; nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học; phát triển nguồn lực; thúc đẩy đổi mới sáng tạo và hợp tác trong lĩnh vực công nghệ sinh học.

- Kế hoạch của thành phố xác định rõ công nghệ sinh học được ưu tiên ứng dụng trong các lĩnh vực y - dược, chăm sóc sức khỏe, nông nghiệp công nghệ cao theo hướng sinh thái, môi trường, dược liệu, kinh tế biển và du lịch sinh thái.

3. Tuyên truyền các lĩnh vực ứng dụng công nghệ sinh học gắn với đời sống Nhân dân

a) Trong nông nghiệp

- Ứng dụng công nghệ sinh học trong chọn tạo, nhân giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, thích ứng với biến đổi khí hậu và kháng sâu bệnh.

- Sử dụng giống cây trồng, vật nuôi có chất lượng; ứng dụng chế phẩm sinh học, vi sinh vật trong sản xuất nông nghiệp.

- Khuyến khích phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái, giảm sử dụng hóa chất, bảo vệ đất, nguồn nước và hệ sinh thái.

- Ứng dụng công nghệ sinh học trong phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; trong chế biến, bảo quản nông sản, thực phẩm.

b) Trong y tế và chăm sóc sức khỏe

- Tuyên truyền những thành tựu, ứng dụng của công nghệ sinh học trong phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe, sản xuất thuốc, vắc-xin, dược phẩm và các sản phẩm có nguồn gốc thảo dược theo quy định.

- Nâng cao nhận thức của người dân về sử dụng thuốc, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, sản phẩm có nguồn gốc sinh học đúng quy định, không tin và sử dụng các sản phẩm không rõ nguồn gốc.

c) Trong bảo vệ môi trường

Tuyên truyền ứng dụng công nghệ sinh học trong xử lý nước thải, chất thải; phục hồi hệ sinh thái; bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

- Khuyến khích các giải pháp sản xuất thân thiện với môi trường, sử dụng hiệu quả tài nguyên, góp phần phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

d) Trong phát triển sản phẩm, sản xuất và kinh doanh

- Tuyên truyền, giới thiệu các sản phẩm, mô hình sản xuất, kinh doanh có ứng dụng công nghệ sinh học, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh quan tâm đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu và từng bước ứng dụng các giải pháp số trong quản lý, truy xuất nguồn gốc và quảng bá sản phẩm.

4. Tuyên truyền vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong phát triển công nghệ sinh học

- Tuyên truyền vai trò của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng và thương mại hóa các sản phẩm công nghệ sinh học.

- Khuyến khích cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên, doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân đề xuất sáng kiến, giải pháp ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất và đời sống.

- Gắn tuyên truyền công nghệ sinh học với phong trào đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và xây dựng cộng đồng số trên địa bàn xã.

5. Tuyên truyền, biểu dương mô hình hay, điển hình tiên tiến

- Chủ động phát hiện, giới thiệu, tuyên truyền các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, cá nhân có mô hình, sáng kiến, giải pháp ứng dụng công nghệ sinh học mang lại hiệu quả thiết thực.

- Tuyên truyền các mô hình sản xuất nông nghiệp an toàn, sử dụng chế phẩm sinh học, ứng dụng công nghệ trong bảo quản, chế biến nông sản, bảo vệ môi trường và chăm sóc sức khỏe.

- Kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo và những sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, sản xuất và đời sống.

6. Tuyên truyền nâng cao ý thức, chủ động đấu tranh với thông tin sai lệch

- Chủ động cung cấp thông tin chính thống về công nghệ sinh học, thành tựu khoa học và các chính sách phát triển, ứng dụng công nghệ sinh học.

- Kịp thời định hướng thông tin, không để các thông tin sai lệch, xuyên tạc, quảng cáo sai sự thật về sản phẩm công nghệ sinh học, thuốc, thực phẩm, sản phẩm sinh học gây ảnh hưởng đến sức khỏe và đời sống Nhân dân.

- Phản ánh, đấu tranh với các thông tin xuyên tạc, chống phá chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học theo định hướng của cấp có thẩm quyền.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở

- Xây dựng các tin, bài tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh xã và các hình thức thông tin cơ sở phù hợp.

- Tuyên truyền những nội dung ngắn gọn, dễ hiểu, tập trung vào các ứng dụng công nghệ sinh học gắn gũi với đời sống người dân.

2. Tuyên truyền trên trang Thông tin điện tử xã

- Đăng tải Kế hoạch số 98-KH/TU, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn có liên quan và các nội dung tuyên truyền phù hợp.

- Xây dựng các tin, bài, infographic, hình ảnh trực quan giới thiệu về công nghệ sinh học, những ứng dụng thiết thực trong nông nghiệp, y tế, môi trường và đời sống.

- Tuyên truyền, giới thiệu các mô hình hay, cách làm hiệu quả, điển hình tiên tiến trên địa bàn.

3. Tuyên truyền trên mạng xã hội

- Tăng cường tuyên truyền trên các nền tảng mạng xã hội do xã quản lý, vận hành như Facebook, Zalo và các nền tảng phù hợp.

- Ưu tiên các sản phẩm truyền thông trực quan, ngắn gọn, dễ tiếp cận như infographic, hình ảnh, video ngắn, thông điệp tuyên truyền.

4. Tuyên truyền cổ động trực quan

- Thực hiện tuyên truyền bằng băng rôn, pa-nô, áp-phích, bảng thông tin, infographic và các hình thức cổ động trực quan phù hợp.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các đợt tuyên truyền về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, bảo vệ môi trường, sản xuất nông nghiệp, y tế và các hoạt động chính trị - xã hội của địa phương.

5. Tuyên truyền thông qua hội nghị, sinh hoạt và các hoạt động cộng đồng

- Lồng ghép tuyên truyền trong các hội nghị, cuộc họp, sinh hoạt chuyên đề, hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, thôn và cộng đồng dân cư.

- Phối hợp tuyên truyền thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cán bộ cơ sở.

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền được thực hiện thường xuyên trong năm 2026 và các năm tiếp theo, phù hợp với tiến độ triển khai Kế hoạch số 98-KH/TU.

2. Tập trung tuyên truyền trong các đợt cao điểm, các sự kiện khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, bảo vệ môi trường, sản xuất nông nghiệp và các hoạt động có liên quan.

3. Định kỳ rà soát, cập nhật nội dung tuyên truyền theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn mới của Trung ương, Thành phố và Đảng ủy xã.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp, nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được giao; nguồn lồng ghép từ các chương trình, kế hoạch có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Là cơ quan tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu nội dung tuyên truyền.

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, thôn triển khai các hoạt động tuyên truyền theo Kế hoạch.

- Chủ trì xây dựng, biên tập các tin, bài, nội dung tuyên truyền; phối hợp thực hiện các sản phẩm truyền thông như infographic, áp-phích, tài liệu tuyên truyền phù hợp.

- Chỉ đạo, phối hợp thực hiện tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, trang Thông tin điện tử xã và các nền tảng thông tin, mạng xã hội phù hợp.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn của thành phố để tiếp nhận, cập nhật và cung cấp thông tin chính thống về phát triển, ứng dụng công nghệ sinh học.

- Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu UBND xã báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Phòng Kinh tế xã

- Phối hợp cung cấp thông tin, nội dung tuyên truyền liên quan đến ứng dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp, chăn nuôi, sản xuất, bảo vệ môi trường và các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp tuyên truyền, giới thiệu các mô hình sản xuất, kinh doanh, hợp tác xã, hộ sản xuất có ứng dụng khoa học, công nghệ, công nghệ sinh học hiệu quả.

- Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình ứng dụng khoa học, công nghệ, công nghệ sinh học trong sản xuất trên địa bàn.

3. Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã

- Phối hợp thực hiện tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở và các phương tiện thông tin do đơn vị quản lý.

- Phối hợp xây dựng, đăng tải, phổ biến các nội dung tuyên truyền phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì triển khai công tác tuyên truyền cổ động trực quan về Kế hoạch số 98-KH/TU ngày 19/6/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy và Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị trên địa bàn xã.

- Thực hiện thiết kế, biên tập, in ấn và triển khai các sản phẩm tuyên truyền cổ động trực quan phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương như: pano, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, bảng tuyên truyền, cụm pano, bảng điện tử, infographic và các hình thức tuyên truyền trực quan khác.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát hệ thống tuyên truyền cổ động trực quan; kịp thời thay thế, điều chỉnh nội dung không còn phù hợp, các sản phẩm bị hư hỏng, xuống cấp, bảo đảm mỹ quan và hiệu quả tuyên truyền.

- Phối hợp với các thôn, cơ quan, đơn vị liên quan triển khai tuyên truyền trong các đợt cao điểm, các ngày lễ, sự kiện chính trị và các hoạt động liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp tuyên truyền Nghị quyết số 36-NQ/TW, Kế hoạch số 98-KH/TU và các nội dung có liên quan.

- Cung cấp thông tin, mô hình, kết quả ứng dụng khoa học, công nghệ và công nghệ sinh học thuộc lĩnh vực phụ trách để phục vụ công tác tuyên truyền.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Phối hợp tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, Kế hoạch số 98-KH/TU.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các hoạt động, phong trào của tổ chức; chú trọng tuyên truyền những ứng dụng thiết thực của công nghệ sinh học trong sản xuất, bảo vệ môi trường, chăm sóc sức khỏe và đời sống.

- Phát hiện, giới thiệu các mô hình hay, cách làm sáng tạo, điển hình tiên tiến để UBND xã tuyên truyền, nhân rộng.

6. Các thôn trên địa bàn xã

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Nghị quyết số 36-NQ/TW và Kế hoạch số 98-KH/TU đến Nhân dân bằng hình thức phù hợp.

- Phối hợp tuyên truyền thông qua hệ thống thông tin cơ sở, các cuộc họp thôn, sinh hoạt cộng đồng và các hoạt động tại khu dân cư.

- Chủ động phát hiện, giới thiệu các mô hình sản xuất, kinh doanh, sáng kiến, cách làm hiệu quả có ứng dụng khoa học, công nghệ, công nghệ sinh học trên địa bàn.

- Phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc, thông tin sai lệch hoặc vấn đề phát sinh liên quan đến việc phát triển, ứng dụng công nghệ sinh học tại địa phương về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, xử lý.

7. Chế độ thông tin, báo cáo

- Các cơ quan, đơn vị, thôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện; định kỳ hoặc khi có yêu cầu báo cáo kết quả tuyên truyền về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội xã) để tổng hợp.

- Phòng Văn hóa - Xã hội xã tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyên truyền Kế hoạch số 98-KH/TU ngày 19/6/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới trên địa bàn xã Xuân Phú. Đề nghị các cơ quan, ban, ngành, hội đoàn thể xã, các thôn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở KH&CN thành phố;
- Ban chỉ đạo 57 xã;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, UBND.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Công Phú